

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Trụ sở: Số 471 - đường Nguyễn Trãi - P.Thanh Xuân Nam - Q.Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 84-4-38540401, - Fax: 84-4-38545721, - Email: info@licogi18.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM BÁO CÁO: 2014

Hà nội, tháng 3 năm 2015

MỤC LỤC

- 03 PHẦN I: GIỚI THIỆU CÔNG TY LICOGI18**
- 03 Thông tin khái quát
 - 03 Quá trình hình thành và phát triển
 - 06 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
 - 06 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
 - 12 Định hướng phát triển
 - 12 Nhận định rủi ro
- 15 PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014**
- 15 Hoạt động của Công ty
 - 16 Tổ chức và nhân sự
 - 18 Tình hình tài chính
 - 20 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 22 PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**
- 22 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
 - 23 Đánh giá tình hình tài chính
 - 24 Kế hoạch phát triển
- 26 PHẦN IV: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- 26 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
 - 32 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc
 - 33 Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị
- 34 PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 34 Hội đồng quản trị
 - 35 Ban kiểm soát
 - 37 Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, BKS và BGD
- 38 PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 38 Ý kiến kiểm toán
 - 39 Báo cáo tài chính được kiểm toán

PHẦN I

GIỚI THIỆU CÔNG TY

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18
- Tên giao dịch: LICOGI18
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800001612
- Vốn điều lệ: 54.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 54.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại văn phòng: 84-4-38540401
- Số fax: 84-4-38545721
- Website: www.licogi18.com.vn Email: info@licogi18.com.vn
- Mã cổ phiếu: L18

2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Ngày 19/05/1961 Công ty kiến trúc Uông Bí (tiền thân của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18) được thành lập tại Uông Bí - Quảng ninh;
- Năm 1972 đổi thành Công ty xây dựng Uông Bí, trụ sở tại Uông Bí - Quảng Ninh.
- Năm 1980 đổi thành Công ty xây dựng số 18 và chuyển trụ sở Công ty về thị trấn Phả Lại - huyện Chí Linh - tỉnh Hải Dương.
- Tháng 10/1995 ra nhập cùng Liên hiệp xác xí nghiệp thi công cơ giới thành Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng (Tổng công ty LICOGI), trở thành Công ty thành viên thuộc Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng
- Năm 1998 chuyển trụ sở Công ty từ thị trấn Phả Lại về Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - thành phố Hải Dương.
- Tháng 1/2006 chuyển đổi thành công ty cổ phần với tên gọi mới là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 (Tên giao dịch: LICOGI-18) theo Quyết định số 48/QĐ-BXD ngày 10/01/2006 của Bộ trưởng Bộ xây dựng;
- Từ năm 2006 Công ty đã mở rộng sang lĩnh vực đầu tư như: đầu tư xây dựng nhà chung cư để bán, đầu tư xây dựng và kinh doanh khách sạn, đầu tư vốn mua cổ phần

của một số công ty liên kết gồm mua cổ phần của Công ty CP BOT quốc lộ 2, Công ty CP vận tải và du lịch Hương Sơn (HUTRANCO); Công ty thủy điện Bắc Hà, Công ty CP du lịch Sơn Long,...

- Năm 2007 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thông qua quyết định chuyển đổi 3 Chi nhánh thành Công ty cổ phần, đồng thời thành lập Công ty TNHH một thành viên xây dựng cầu đường số 18.6 với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng do công ty sở hữu 100%.
- Ngày 23/ 4/2008 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội với mã chứng khoán là L18.
- Từ 1/7/2008 Công ty chuyển trụ sở chính từ số 245, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương về địa chỉ: số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh mới số 0103025621 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Tháng 7/2008: Thành lập Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.7 trên cơ sở kế thừa cơ sở vật chất, nhân sự và các dự án do Công ty LICOGI 18 bàn giao lại. Vốn điều lệ là 10 tỷ do Công ty LICOGI 18 sở hữu 100%.
- Tháng 1/2010: Quyết định chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên đầu tư và xây dựng số 18.7 thành Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7, vốn điều lệ: 10 tỷ đồng.
- Ngày 27/05/2010: Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán 1.900.000 cổ phiếu ra công chúng cho Công ty để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên thành 54 tỷ đồng.
- Tháng 7/2010: Quyết định chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên xây dựng cầu đường số 18.6 thành Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 với số vốn điều lệ là 15 tỷ đồng.
- Ngày 22/10/2010: Niêm yết bổ sung 1.900.000 cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 01/11/2010: Sở kế hoạch & đầu tư TP.Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800001612 theo vốn điều lệ mới.
- Tháng 3/2013: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của 2 Công ty con là Công ty cổ phần xây dựng An Bình và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 đang thông qua việc sáp nhập Công ty CPXS An Bình vào Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 thực hiện tăng vốn điều lệ để thực hiện hoán đổi cổ phiếu khi sáp nhập.

- Tháng 12/2013: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 hoàn tất việc tăng vốn điều lệ và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với vốn điều lệ mới là 30 tỷ đồng.
- Công ty mẹ đã thông qua chủ trương xin tăng vốn điều lệ lên mức 50 tỷ đồng của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 và việc tăng vốn này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty LICOGI18.6 thông qua. Hội đồng quản trị công ty mẹ sau đó đã thông qua việc tiếp tục mua cổ phần tăng vốn để duy trì tỷ lệ sở hữu là 51%.

3. CÁC DANH HIỆU, GIẢI THƯỞNG LỚN ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

- Năm 1999: Do lập được thành tích xuất sắc trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngày 11/6/1999 Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đã ký quyết định phong tặng Danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” cho CBCNV và lực lượng tự vệ Công ty xây dựng số 18.
- Năm 2000: Với những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty tiếp tục được Đảng và Nhà nước trao tặng Danh hiệu “Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới”
- Tháng 5/2006 kỷ niệm 45 năm ngày thành lập, Công ty đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ nhất
- Tháng 5/2011: Công ty tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty (19/05/1961-19/05/2011) và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ 2.
- Những danh hiệu khác đã đạt được:
 - Huân chương độc lập hạng nhì, hạng ba;
 - Huân chương lao động hạng ba; Huân chương kháng chiến hạng nhì; Huân chương chiến công hạng nhì;
 - Cờ luân lưu của Chính phủ; Cờ thi đua của ngành xây dựng; Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam; Bằng khen của Bộ xây dựng; Bằng khen của Công đoàn ngành xây dựng.
 - 01 Cá nhân được phong tặng Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới; 03 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 12 Cá nhân được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba; 03 Cá nhân được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
 - Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt nam năm 2009” và “Lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc năm 2009”

- o Liên tục nằm trong danh sách 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (Bảng xếp hạng VNR500).

4. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

4.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và trạm biến thế, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường; nền móng công trình;
- Đầu tư và kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp, dự án thủy điện vừa và nhỏ;
- Sản xuất kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng và các loại vật liệu xây dựng, ống cống bê tông, bê tông thương phẩm;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng, cốp pha định hình, giàn giáo, nhà công nghiệp;
- Dịch vụ cho thuê thiết bị, cung cấp vật tư kỹ thuật, sửa chữa lắp đặt máy móc, thiết bị, các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác;
- Tư vấn đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình;
- Kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn, du lịch;
- Xuất nhập khẩu máy móc, vật tư; Thí nghiệm vật liệu xây dựng

4.2. Địa bàn kinh doanh:

- Với đặc thù là đơn vị xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy điện,... nên địa bàn hoạt động của Công ty được trải dài từ vùng tây bắc như Lào Cai, Điện Biên, Sơn la,... đến đông bắc như Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng yên, Hải Phòng,.. vào đến miền Trung như Thừa thiên Huế, Nha Trang, Đà Nẵng,... và thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

5. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ.

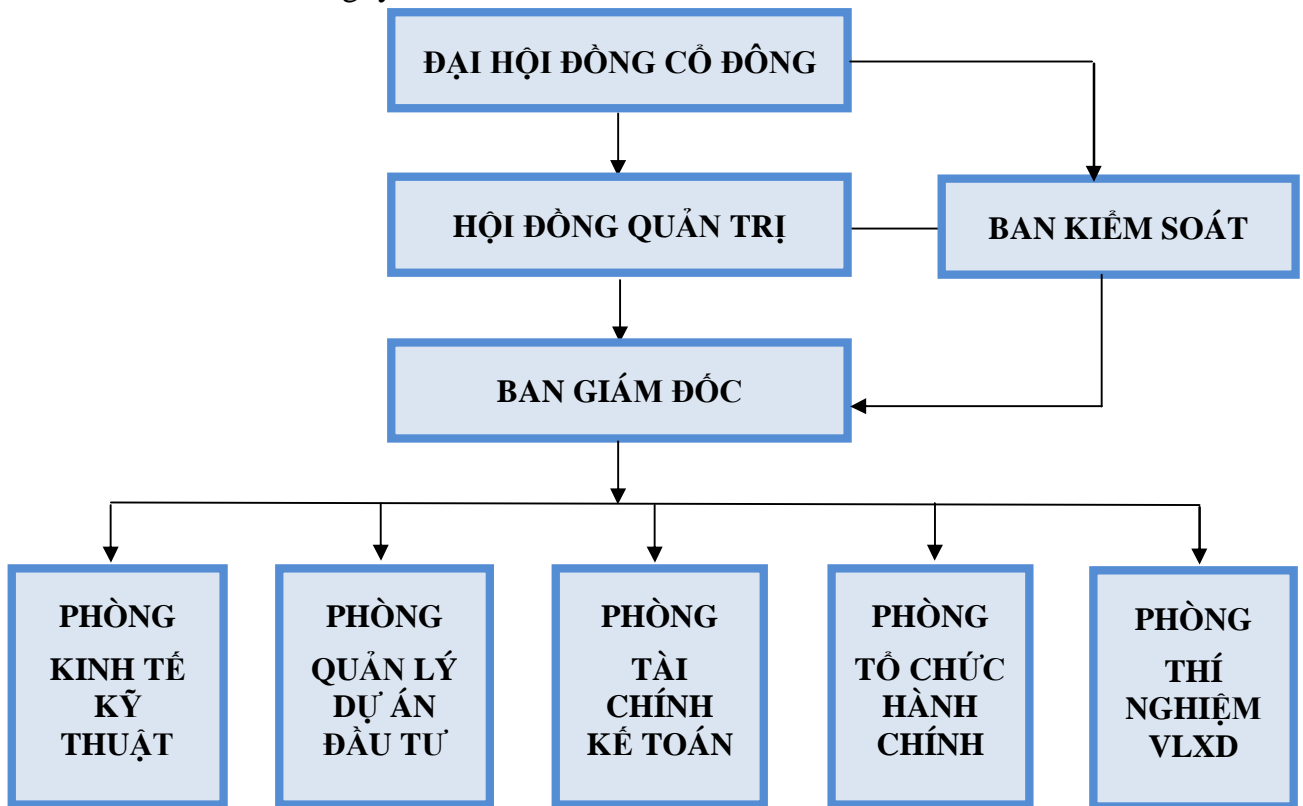
5.1. Mô hình quản trị:

- Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con là các công ty cổ phần trong đó Công ty mẹ nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên tại các công ty con.

5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty mẹ

- Hội đồng quản trị: 05 người
- Ban kiểm soát: 03 người

- Ban giám đốc: 03 người
- Các phòng ban chức năng gồm: Phòng tổ chức hành chính, phòng Tài chính kế toán, phòng Kinh tế kỹ thuật, phòng Quản lý dự án đầu tư, phòng Thí nghiệm VLXD
- Sơ đồ tổ chức Công ty mẹ



5.3. Các Công ty thành viên:

5.3.1. Vốn điều lệ các Công ty con và tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ:

TT	Tên công ty	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2014	Vốn góp của Công ty mẹ	
			Số tiền	Tỷ lệ
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	18.750.000.000	9.562.500.000	51%
2	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3	12.500.000.000	7.375.000.000	59%
3	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5	15.000.000.000	7.650.000.000	51%
4	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.6	50.000.000.000	25.500.000.000	51%
5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7	10.000.000.000	6.869.000.000	68,69%
6	Công ty CP du lịch Sơn Long	5.000.000.000	3.000.000.000	60%

5.3.2. Ngành nghề kinh doanh chính của các Công ty con:

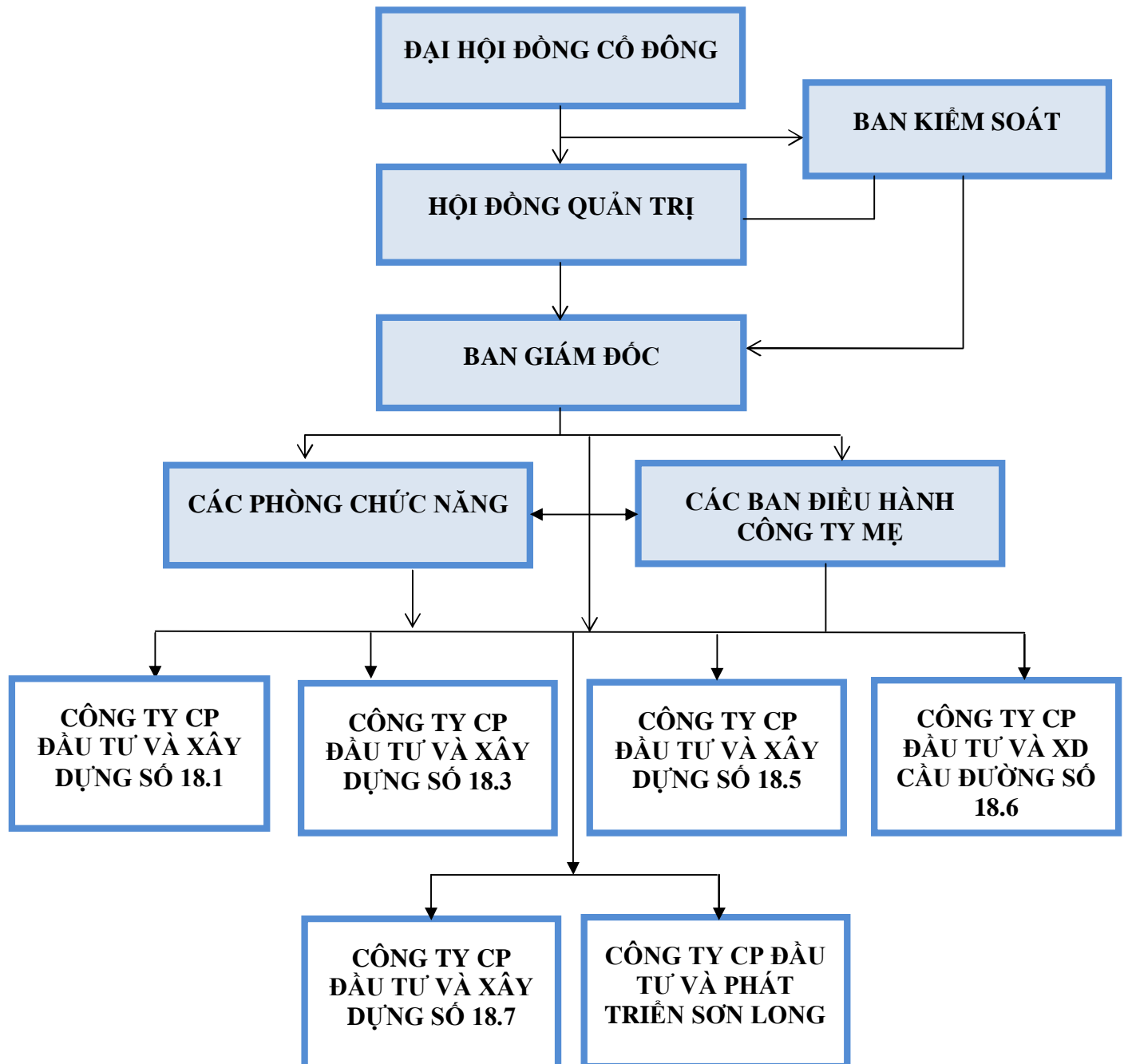
- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI-18.1)
 - Mã số doanh nghiệp: 5700668909 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 16/01/2013.
 - Địa chỉ: Khu 6, phường Hồng Hà, TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Hoàn thiện công trình xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; Sửa chữa máy móc thiết bị; Kinh doanh vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Phá dỡ; Sản xuất máy chuyên dụng khác; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Dịch vụ ăn uống khác.
- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI-18.3)
 - Mã số doanh nghiệp: 0900273641 do Sở KH&ĐT tỉnh Hưng yên cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 14/05/2013
 - Trụ sở: Thị trấn Bần Yên Nhân - huyện Mỹ Hào - tỉnh Hưng yên.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng các công trình dân dụng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp; Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Sản xuất, gia công các cấu kiện kim loại, cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Kinh doanh, sửa chữa, cho thuê máy móc, thiết bị, phụ tùng trong ngành xây dựng.
- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5
 - Mã số doanh nghiệp: 0102326843 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 12/12/2011.
 - Trụ sở: Số 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh xuân nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà ở, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; Xây dựng công trình cấp thoát nước; Thi công xây lắp các công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng; Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp điện thế đến 35KV; Sản xuất mặt bằng, xử lý nền móng công trình, trang trí nội thất; Xây dựng khác; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Sản xuất bê tông thương phẩm, cấu kiện bê tông; Mua bán, cho thuê máy móc, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xây dựng; Gia công, chế tạo, kinh doanh các

sản phẩm cơ khí, cốp pha định hình, giàn giáo; Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác; Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường sông; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản,...

- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường 18.6 (LICOGI-18.6)
 - Mã số doanh nghiệp: 2500279988 do Sở KH&ĐT Tp.Hà nội cấp thay đổi lần 4 ngày 23/7/2014.
 - Trụ sở: Tầng 1&2, Toà nhà LICOGI-18, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, Mê linh, Hà nội.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Khai thác, kinh doanh vật liệu xây dựng; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng khai khoáng, xây dựng,...
- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7 (LICOGI-18.7)
 - Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0800447189 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 07/12/2011.
 - Trụ sở: Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - P.Thanh Bình - TP.Hải Dương.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220KV, công trình thông tin, viễn thông, chống thấm, chống ẩm công trình xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kính loại; Sửa chữa, kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng thiết bị xây dựng và thiết bị điện, vật liệu điện; Thoát nước và xử lý nước thải; Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.
- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sơn Long
 - Mã số doanh nghiệp: 5701018653 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần 2 ngày 15/07/2011
 - Trụ sở: Tổ 21, Khu 4B, đường Hậu Cần, P.Bãi Cháy, Tp.Hạ Long, Quảng ninh.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải

bằng xe buýt); Kinh doanh ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Cơ sở lưu trú khác; Hoạt động vui chơi giải trí; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Dịch vụ phục vụ đồ uống

5.3.3. Sơ đồ quản lý, điều hành toàn công ty



5.4. Các đơn vị bên ngoài mà Công ty có đầu tư dài hạn

5.4.1. Công ty cổ phần BOT Quốc lộ 2:

- Mã số doanh nghiệp: 2500221032 do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp thay đổi lần 5 ngày 28/6/2012.

- Địa chỉ trụ sở chính: Trạm thu phí số 2, Km26+200, Quốc lộ 2, xã Quất Lư, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
- Vốn điều lệ: 156.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 9.100.000.000 đồng, chiếm 5,83% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác gồm: Đầu tư xây dựng các dự án theo hình thức Xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), đầu tư xây dựng, kinh doanh các cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; Xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi, dân dụng, công nghiệp, đường dây điện và trạm biến thế; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng; Mua bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Cho thuê bãi đỗ xe; Tư vấn giám sát kỹ thuật chất lượng công trình; Thiết kế công trình giao thông đường bộ, thiết kế quy hoạch mạng lưới giao thông; Quảng cáo và cho thuê mặt bằng quảng cáo.

5.4.2. Công ty cổ phần vận tải và du lịch Hương Sơn:

- Địa chỉ trụ sở chính: Yên Vỹ, Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 2.350.522.000 đồng, chiếm 2,9% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng, khai thác, vận tải hành khách bằng cáp treo; Vận tải hành khách, hàng hoá đường bộ; Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông vận tải; Dịch vụ nhà nghỉ, khách sạn, các dịch vụ phục vụ khách du lịch, ăn uống; Tư vấn đầu tư; kinh doanh ô tô, thiết bị máy công nghiệp, đại lý, ký gửi hàng hoá,....

5.4.3. Công ty cổ phần thuỷ điện Bắc Hà:

- Mã số doanh nghiệp: 5300240587 do Sở KH&ĐT tỉnh Lào Cai cấp thay đổi lần 4 ngày 28/06/2013
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 43.266.000.000 đồng, chiếm 7,2% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng các công trình công ích. Chi tiết: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, bu-điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, xây dựng công trình cấp thoát nước, đầu tư, kinh doanh các công trình thuỷ điện vừa và nhỏ; Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp, sản xuất kinh doanh máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng; Sản xuất truyền tải và phân phối điện; Nghiên cứu thí nghiệm, hiệu chỉnh, sản xuất thiết bị và đào tạo cán

bộ, công nhân vận hành nhà máy thủy điện; Tiếp nhận vận tải, vật tư thiết bị; Kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng; Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp và các mục đích khác; Kinh doanh dịch vụ khách sạn du lịch; Đầu tư tài chính vào các ngành nghề thuộc lĩnh vực mà công ty kinh doanh.

6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

6.1. Sứ mệnh: Phát triển công ty một cách bền vững, đủ sức mạnh cạnh tranh, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực như vốn, công nghệ, con người để nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

6.2. Tầm nhìn: Xây dựng và phát triển Công ty trở thành một trong những công ty đứng đầu của ngành xây dựng Việt nam trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, đầu tư kinh doanh bất động sản có thương hiệu.

6.3. Mục tiêu:

- Tăng trưởng bền vững với mức tăng bình quân 10%/năm, tỷ lệ cổ tức bình quân 13~15%.
- Tỷ trọng cơ cấu ngành nghề và doanh thu: Xây lắp: 65%; Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản: 20%; Sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng: 10~12%; Các dịch vụ khác: 3~5%.

6.4. Chiến lược phát triển:

- Đa dạng hoá các ngành nghề, đa sở hữu trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, các công trình thủy điện - nhiệt điện, các công trình giao thông đường bộ, cầu, cảng; Đầu tư kinh doanh bất động sản bao gồm: đầu tư nhà ở, khu đô thị mới,...; Sản xuất vật liệu xây dựng cung ứng cho thị trường.
- Tăng trưởng thông qua liên doanh liên kết với các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các đối thủ, xây dựng thương hiệu LICOGI-18 trở thành một thương hiệu thực sự mạnh trên thị trường.
- Không ngừng đổi mới công nghệ xây dựng, đầu tư trang thiết bị máy móc thi công thích hợp với quy trình sản xuất kinh doanh tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, cạnh tranh về giá thành, phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

7. NHẬN ĐỊNH CÁC YẾU TỐ RỦI RO

- Hoạt động thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện,... là lĩnh vực thi công cốt lõi của Công ty, chiếm tới 90% giá trị sản lượng của Công ty trong những năm gần đây. Từ năm 2006 công ty đã mở rộng sang lĩnh vực đầu tư dự án nhà ở, hạ tầng giao thông theo hình thức BOT. Mục tiêu của Công ty là

từng bước sẽ tăng dần tỷ trọng đầu tư trong tổng giá trị doanh thu của công ty, tuy nhiên mục tiêu này đã bị ảnh hưởng rất nhiều do sự suy thoái của nền kinh tế. Do đó mọi nhân tố có tính chất rủi ro liên quan đến lĩnh vực thi công xây lắp, đầu tư đều ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Những nhân tố rủi ro đó bao gồm nhưng không hạn chế những nhân tố sau đây:
 - Rủi ro về vốn, thanh toán, công nợ: Đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, hiện tượng chiếm dụng vốn lẫn nhau giữa chủ đầu tư và nhà thầu, nhà thầu và các nhà cung ứng vật liệu diễn ra rất phổ biến. Việc chiếm dụng vốn từ các nhà cung cấp chỉ có thể đem lại những lợi ích nhất định trước mắt cho các nhà thầu xây lắp, tuy nhiên về lâu dài sẽ khó duy trì hợp tác do nhà cung cấp sẽ không cung cấp hoặc không để tình trạng chiếm dụng vốn xảy ra.

Các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán công trình trong xây dựng, đặc biệt là các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách là nguyên nhân có sự chênh lệch đáng kể giữa chỉ tiêu sản lượng thực hiện và doanh thu của các đơn vị xây lắp. Khi khoảng cách giữa sản lượng thực hiện và doanh thu càng lớn cho thấy khả năng thanh quyết toán công trình là không cao, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng vốn. Quá trình nghiệm thu, quyết toán, giải ngân vốn đầu tư cần nhiều thời gian thì tiềm ẩn nhiều rủi ro về khả năng thanh toán của nhà thầu. Phần lớn các công trình thi công thường xuyên bị Chủ đầu tư chậm thanh toán, số ít thanh toán theo tiến độ nhưng tỷ lệ thanh toán thấp, do đó Công ty thường xuyên phải duy trì số dư nợ khá cao, mục đích là để cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc duy trì số dư nợ cao, bị chiếm dụng vốn dài ngày, không thu hồi được nợ dẫn đến rủi ro là Công ty mất thanh toán.

- Rủi ro về lãi suất tiền vay: Vấn đề tác động nhanh, mạnh đến doanh nghiệp là lãi suất. Lãi suất trong năm tuy đã được kiểm soát, có xu hướng giảm nhưng không phải doanh nghiệp xây dựng nào cũng được tiếp cận với gói tín dụng hỗ trợ. Để phục vụ kinh doanh, đầu tư hầu hết các doanh nghiệp đều sử dụng vốn vay. Do đó lãi suất tiền vay trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Khi lập kế hoạch kinh doanh và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay đã được dự tính. Song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay. Thông thường khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư bị đảo lộn. Một rủi ro lớn đã xảy ra và ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh. Lượng tiền vay càng lớn, tác động tiêu cực của rủi ro này càng nghiêm

trọng và có thể dẫn đến tình trạng phá sản doanh nghiệp nếu nó tồn tại trong một thời kỳ dài.

- **Rủi ro về cân đối dòng tiền:** Các luồng tiền vào doanh nghiệp và các luồng tiền ra khỏi doanh nghiệp diễn ra một cách thường xuyên liên tục. Trên thực tế, tại những thời điểm nhất định có thể xảy ra hiện tượng lượng tiền vào doanh nghiệp nhỏ hơn lượng tiền ra khỏi doanh nghiệp đến hạn. Khi đó, tình trạng mất cân đối về dòng tiền đã xảy ra. Sự mất cân đối này tiềm ẩn một rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh. Do thiếu tiền, việc mua nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu... phục vụ cho sản xuất kinh doanh có thể bị dừng lại, dẫn đến ngừng sản xuất, kinh doanh; tiền lương của công nhân và các khoản vay không được trả đúng hạn ảnh hưởng lớn tới uy tín của doanh nghiệp, v.v...
- **Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu:** Trong hoạt động thi công xây lắp, chi phí vật liệu xây dựng thường chiếm trên 80% chi phí về giá vốn, chính vì vậy biến động nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện nay đa phần đa phần các hợp đồng xây dựng được ký với giá cố định trên cơ sở kết quả đấu thầu cạnh tranh thì việc tăng giá vật liệu xây dựng sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, hiện nay các doanh nghiệp thường ký hợp đồng thi công xây lắp với điều khoản điều chỉnh về giá tuy nhiên trên thực tế thời gian, thủ tục để được bù giá khi giá vật liệu xây dựng tăng cao thường khá lâu, ảnh hưởng lớn tới nguồn vốn lưu động của công ty.
- **Rủi ro về thị trường trong đầu tư:** Đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nhà ở, khu đô thị đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn, thời gian thi công kéo dài. Do đó đòi hỏi chủ đầu tư dự án có nguồn tài chính đủ mạnh để thi công, hoàn thiện công trình cho đến khi đủ điều kiện huy động từ người mua nhà và ngay cả khi người mua chưa đóng đủ theo quy định. Tuy nhiên việc huy động này lại phụ thuộc rất nhiều vào thị trường bất động sản, thời điểm và giá cả bán hàng. Sự trầm lắng của thị trường, hàng hoá tung ra thị trường không đúng thời điểm, giá cả không có tính cạnh tranh đều là những nhân tố dẫn đến việc huy động vốn không thành công. Nếu việc huy động vốn không đạt mức cần thiết sẽ dẫn đến việc công ty phải vay và duy trì vốn vay lâu dài, công ty có nguy cơ đối mặt với rủi ro lãi suất và khả năng thanh toán.
- **Rủi ro chính sách:** Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục thực hiện chính sách tài khoá, tiền tệ chặt chẽ kiểm soát tình hình, cắt giảm đầu tư công, đặc biệt là đầu tư cho cơ sở hạ tầng. Hệ quả là cầu nội địa giảm mạnh, hàng tồn kho lớn, lãi suất tín dụng còn cao, doanh nghiệp khó tiếp

cận vốn, đặc biệt là nguồn vốn cho lĩnh vực xây dựng và bất động sản bởi đây chưa phải là lĩnh vực được ưu tiên trong giai đoạn này. Do đó khi đầu tư công bị cắt giảm, dẫn đến tình trạng thiếu việc làm cho người lao động, điều tất yếu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Rủi ro pháp luật:** Là Công ty cổ phần do vậy hoạt động của Licogi 18 chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.
- **Rủi ro khác:** Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động giá cả, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giám sát và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

PHẦN II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1.1. Kết quả tổng hợp hoạt động SXKD năm 2014 (Lấy tròn số)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản lượng SXKD	Tỷ đồng	949,4	1.284,2	135,3
	<i>Trong đó : - GTSL xây lắp</i>	Tỷ đồng	903,6	1.244,7	137,8
	<i>- GT SXVLXD</i>		41,0	37,46	91,3
	<i>- XSKD khác</i>		4,79	1,997	41,7
2	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	845,0	1.315,4	155,67
	<i>Trong đó Tổng doanh thu và thu nhập của Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng		735,4	
3	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	825,0	1.281,6	155,34
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,7	24,4	112,44

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ TH/KH (%)
	<i>Trong đó Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng		6,997	
5	Khấu hao tài sản cố định	Tỷ đồng	21,84	20,2	95,96
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	29,86	34,8	116,52
7	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	26,5	21,16	79,75
	<i>Trong đó đầu tư XD của Cty mẹ</i>	Tỷ đồng	15,0	12,95	86,3
8	Đầu tư nâng cao năng lực TB	Tỷ đồng	21,6	26,63	123,29
9	Tỷ lệ cổ tức	%/năm	12,5	12,5	

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1. Danh sách Ban giám đốc điều hành

- Họ và tên: Đặng Văn Giang - Tổng giám đốc Công ty
 Ngày tháng năm sinh: Ngày 14 tháng 09 năm 1959
 Hộ khẩu thường trú: Số nhà 18- Tập thể ĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Họ và tên: Nguyễn Long Điền - Phó Tổng giám đốc Công ty
 Ngày tháng năm sinh: Ngày 16 tháng 06 năm 1961
 Hộ khẩu thường trú: Số 121, tổ 12, phường Nghĩa Đô, Cầu giấy, Hà Nội.
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
- Họ và tên: Lê Văn Tiên - Phó Tổng giám đốc
 Ngày tháng năm sinh: Ngày 19 tháng 12 năm 1960
 Hộ khẩu thường trú: Số 14, phố Dương Quang Hàm, Cầu giấy, Hà Nội.
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.

2.2. Danh sách cán bộ quản lý cấp phòng

- Họ và tên: Lưu Bá Thái - Kế toán trưởng, Nhân viên công bố thông tin
 Ngày tháng năm sinh: Ngày 26 tháng 11 năm 1978
 Hộ khẩu thường trú: Số 22/75, phố Bùi Thị Xuân, P.Lê Thanh Nghị, Hải Dương.
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

- **Họ và tên:** Phạm Minh Hiếu - Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật
 Ngày tháng năm sinh: Ngày 10 tháng 9 năm 1976
 Hộ khẩu thường trú: Số 73, ngách 9/16, phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- **Họ và tên:** Đào Đức Tài - Trưởng phòng Đầu tư
 Ngày tháng năm sinh: Ngày 11 tháng 03 năm 1978
 Hộ khẩu thường trú: Số 36-N5, Ngõ 58, Triều Khúc, Thanh Xuân, Hà Nội.
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh tế
- **Họ và tên:** Nguyễn Đức Tại - Trưởng phòng Tổ chức hành chính
 Ngày tháng năm sinh: 1960
 Hộ khẩu thường trú: P606, Nhà H2A, Thanh xuân nam, Thanh xuân, Hà nội
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- **Họ và tên:** Vũ Tri Biên - Trưởng phòng thí nghiệm VLXD
 Ngày tháng năm sinh: 05 tháng 10 năm 1976
 Hộ khẩu thường trú: Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Trong năm 2014 có thay đổi cán bộ quản lý cấp phòng tại Phòng kinh tế kỹ thuật, theo đó ông Phạm Minh Hiếu - Phó phòng được phân công phụ trách phòng Kinh tế kỹ thuật thay cho ông Nguyễn Đăng Khởi chuyển công tác khác.

2.4. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách với người lao động

- Trong tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, việc làm đối với ngành xây dựng còn thiếu nhưng các đơn vị trong toàn công ty đều cố gắng đảm bảo cho người lao động có việc làm ổn định, chế độ chính sách cho người lao động vẫn được đảm bảo, các hoạt động thể dục thể thao, giao lưu giữa các đơn vị vẫn được duy trì, tạo khí thế trong phong trào công nhân lao động
- Số cán bộ công nhân viên được tham gia BHXH là 848 người/tổng số 868 người trong toàn hệ thống công ty, giải quyết chế độ cho 14 người, tuyển dụng thêm 89 người trong đó có 63 kỹ sư và 26 công nhân kỹ thuật tay nghề cao cho các công trường.

- Bảo đảm đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước. Đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với năng lực và khả năng cống hiến. Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có công lao đóng góp cho Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín Công ty.
- Có chính sách đãi ngộ thu hút lao động giỏi, phù hợp về Công ty và chính sách khuyến khích CBCNV gắn bó, làm việc lâu dài tại Công.
- Năm 2014 tất cả cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty đều có thưởng Tết. Các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn vào những dịp Lễ Tết đều có trợ cấp từ chuyên môn, công đoàn đến các đơn vị bảo trợ cấp trên.
- Từ công ty mẹ đến các công ty thành viên đều tổ chức các hoạt động chăm lo đến sức khỏe của người lao động như tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bố trí sắp xếp cho người lao động đi nghỉ ngơi, tham quan dưỡng sức. Năm 2014 số cán bộ nhân viên được bố trí đi nghỉ dưỡng sức là gần 400 người với số tiền đã chi là gần 800 triệu đồng.
- Trong năm 2014 Công ty cùng với công đoàn đã hỗ trợ xây dựng nhà cho 01 trường hợp người lao động trong công ty có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở từ nguồn quỹ Mái ấm công đoàn với số tiền là 35 triệu đồng.
- Phối hợp với các cấp đoàn thể thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể nhân dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn để khuyến khích, động viên tinh thần người lao động như: Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Khen thưởng cho con em CBCNV đạt thành tích cao trong học tập, tổ chức vui chơi, tặng quà cho các cháu là con em CBCNV nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo và tự đào tạo, yêu cầu tất cả cán bộ quản lý điều hành hàng năm phải tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, pháp luật; Tiếp tục tuyển dụng những cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

3. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2014

3.1. Tình hình tài chính Công ty mẹ:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	845.550.968.753	785.702.434.221	+7,61%
Doanh thu thuần	716.062.041.242	630.380.941.064	+13,59%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	3.084.710.577	6.327.808.581	-51,25%
Lợi nhuận khác	3.912.987.753	2.762.688.414	+41,63%

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	Tăng, Giảm (%)
Lợi nhuận trước thuế	6.997.698.330	9.090.496.995	-23,02%
Lợi nhuận sau thuế	6.947.549.738	9.090.496.995	-23,57%
Tỷ lệ trả cổ tức	12,5%	13,5%	-1,0%

3.2. Tóm tắt tình hình tài chính các công ty con năm 2014

Đơn vị tính: đồng

Tên công ty	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1	197.954.405.733	238.542.849.677	5.208.837.754	3.819.044.002
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3	199.718.639.327	322.990.862.559	3.299.052.140	2.502.497.155
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5	140.395.031.460	236.798.805.614	5.931.226.264	4.609.196.485
Công ty CP đầu tư và XD cầu đường số 18.6	420.242.685.287	365.335.953.097	8.987.188.864	6.978.753.198
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7	96.586.911.385	85.866.036.259	504.210.242	367.791.520
Công ty CP đầu tư và phát triển Sơn long	19.724.328.597			

3.3. Tình hình tài chính hợp nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2014	Năm 2013	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.425.822.672.348	1.298.475.882.311	+9,8%
Doanh thu thuần	1.300.470.675.809	1.075.793.922.124	+20,88%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	13.092.249.306	(109.200.035)	
Lợi nhuận khác	11.349.605.309	18.707.550.952	-39,33%
Lợi nhuận trước thuế	24.441.854.615	18.598.350.918	+31,41%
Lợi nhuận sau thuế	18.738.473.119	13.677.350.631	+37,0%

3.4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,02	1,04
	+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,72	0,72
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,86	0,86
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	9,40	8,55
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,58	3,02
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,91	0,83
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,44%	1,27%
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	14,34%	10,49%
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,31%	1,05%
	+ Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,01%	(0,01%)

4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**4.1. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 5.400.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.400.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

4.2. Cơ cấu cổ đông (Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 26/02/2015 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 và nhận cổ tức năm 2014)

- Cổ đông nhà nước: Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng – Công ty TNHH một thành viên
 - Tên giao dịch viết tắt: LICOGI
 - Mã số doanh nghiệp: 0100106440 do Sở KH&ĐT thành phố Hà nội cấp ngày 24/11/2010

- Địa chỉ: Nhà G1, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.
- Điện thoại: 84-4-38545021 Fax: 84-4-38542265
- Ngành nghề kinh doanh chính: Thi công xây lắp và tổng thầu thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình ngầm, công trình thuỷ lợi, thuỷ điện nhiệt điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình đường dây, trạm biến áp; Đầu tư kinh doanh các dự án về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp; đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật; đầu tư xây dựng các công trình điện và kinh doanh điện thương phẩm; đầu tư và kinh doanh dịch vụ văn phòng, khách sạn, nhà nghỉ, du lịch và dịch vụ vui chơi giải trí, quản lý khai thác các dịch vụ tổng hợp tại các khu đô thị mới, khu dân cư tập trung; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Sản xuất, kinh doanh và kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí, máy móc vật tư thiết bị; Kinh doanh vận tải đường thuỷ, đường bộ; Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng; tổ chức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành, giáo dục định hướng, đưa lao động và chuyên gia Việt nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Các dịch vụ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 1.012.500 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ
- Tên cổ đông lớn (tổ chức): Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội
 - Mã số doanh nghiệp:0105578158 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 2 ngày 18 tháng 10 năm 2012
 - Địa chỉ: 18A, KTT Khoa học vật liệu, ngõ 238, đường Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Tp.Hà Nội.
 - Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Thu gom, xử lý nước thải và chất thải không độc hại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác; Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Nhà hàng và dịch vụ ăn uống,....
 - Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 815.900 cổ phần, tương đương 15,11% vốn điều lệ
- Tên cổ đông lớn (cá nhân): Đặng Văn Giang

- Địa chỉ: Số 18, KTT ĐHKH, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.
 - Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh
 - SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ
- Bảng tổng hợp số liệu cổ đông và cơ cấu vốn góp tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 26/2/2015:

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước (tổ chức)	1	1.012.500	18,75
2	Cổ đông lớn (1 tổ chức, 1 cá nhân)	2	1.480.600	27,42
3	Cổ đông sở hữu dưới 5%			
	+) Nước ngoài	5	14.900	0,28
	+) Trong nước (tổ chức)	10	5.880	0,11
	+) Trong nước (cá nhân)	411	2.886.120	53,44
	Tổng cộng	429	5.400.000	100

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi vốn đầu tư

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ

4.5. Các chứng khoán khác: Không có

PHẦN III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Với những nỗ lực của từng đơn vị thành viên nói riêng và toàn hệ thống công ty nói chung, hoạt động xây lắp của Công ty kết thúc năm 2014 với những con số ấn tượng khi tổng giá trị sản lượng đạt được tăng 35%. Kết quả này có được là do chỉ đạo kịp thời từ HĐQT và Ban giám đốc Công ty mẹ và những nỗ lực của Ban lãnh đạo các Công ty thành viên trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hợp đồng hiện có, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm mới, đặc biệt là các công trình có vốn đầu tư nước ngoài.
- Một điều đáng ghi nhận trong công tác thu vốn, xác nhận doanh thu của toàn công ty năm 2014, trong đó tổng giá trị doanh thu đạt 155% so với kế hoạch, tổng giá trị thu vốn

đạt 155% so với kế hoạch. Việc thi công đến đâu, xác nhận doanh thu đến đó cho thấy công tác làm hồ sơ thanh toán đã được các đơn vị làm quyết liệt hơn.

- Về chỉ tiêu đầu tư: Do chưa có tiến triển gì thêm trong các dự án đầu tư nên, do đó giá trị đầu tư xây dựng cơ bản tập trung triển khai xây dựng nhà CT1.1 thuộc dự án Nhà ở cho người có thu nhập thấp và đạt mức 86% so với kế hoạch năm. Đối với đầu tư năng cao năng lực thiết bị đạt 123% do các đơn vị thành viên nâng cao mức đầu tư thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ của các công trình.
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế toàn công ty đạt 112% so với kế hoạch. Trong bối cảnh ngành xây dựng còn nhiều khó khăn thì chỉ tiêu lợi nhuận đã đạt được coi là một trong những thành công của công ty. Thực tế là các công ty đều phải tự lo vốn thi công mà nguồn huy động đều vay ngân hàng dẫn đến chi phí tài chính vẫn còn cao, hơn thế chi phí này là một trong những yếu tố đầu vào ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm và tác động không nhỏ đến lợi nhuận của Công ty. Tuy nhiên việc thu vốn tốt cũng phần nào giảm bớt áp lực về vốn cho một số đơn vị, góp phần vào thành công chung của toàn công ty.
- Như đã phân tích ở phần trên thì các công ty thành viên đều trả cổ tức ở mức từ 12,5 ~ 15%/cổ phần, trừ công ty LICOGI18.7 không có cổ tức. Đối với Công ty mẹ mức lợi nhuận sau thuế vẫn đảm bảo chi trả mức cổ tức kế hoạch là 12,5%/vốn điều lệ.
- Các chỉ tiêu khác như nộp ngân sách, khấu hao tài sản cố định được Công ty thực hiện cơ bản đạt kế hoạch đề ra.

2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản:

- Phân tích tình hình tài sản, tình hình biến động tài sản:

Năm 2014, tất cả các khoản mục tài sản đều tăng trưởng dẫn đến tổng tài sản tăng 9,8% so với năm 2013. Giá trị sản lượng, doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ tăng trưởng đạt được giá trị lớn nhất từ trước đến nay là nguyên nhân chính đạt được kết quả này. Công ty tiếp tục đầu tư mua sắm mới nhiều tài sản chuyên dụng phục vụ thi công xây dựng các công trình cầu; đồng thời đầu tư tiếp những dự án bất động sản đã hình thành trước đây do nhận thấy thị trường có nhiều ấm dần lên.

- Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:

Tuy tình hình tài chính đã được cải thiện hơn năm 2013 nhưng cũng vẫn còn nhiều khó khăn, nhìn chung công ty đã xuất sắc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là doanh thu bán hàng và tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông. Các chỉ số tài chính cho thấy trình độ khai thác, quản lý, sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác của công ty chưa thực sự mang lại hiệu quả cao.

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng tài sản, tiền vốn, bên cạnh các biện pháp đã thực hiện mang lại hiệu quả kinh tế như năm 2014, lãnh đạo công ty sẽ quyết liệt hơn vào những việc cụ thể như: Thúc đẩy thu hồi công nợ tồn đọng lâu ngày như Thủy điện Sơn La, Thủy điện Bắc Hà, Nhiệt điện Cao Ngạn; Thanh lý hoặc chuyển nhượng bớt một số tài sản, dự án không còn phù hợp với định hướng phát triển công ty, thu hồi vốn giảm nợ vay ngân hàng, giảm chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, tăng doanh thu để tăng vòng quay vốn kinh doanh.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tổng nguồn vốn tăng 9,8% so với năm 2013, nhưng vốn chủ sở hữu không tăng. Nợ phải trả tăng 10,3% là nguyên nhân làm tổng nguồn vốn tăng.

Cùng với áp dụng nhiều biện pháp thu hồi công nợ, chiếm dụng vốn của nhà cung cấp, để đảm bảo tiến độ thi công, bàn giao công trình công ty phải vay bổ sung vốn lưu động các tổ chức tín dụng.

Nợ vay ngân hàng luôn ở mức cao, thường xuyên chiếm tỷ trọng trên 30% Nợ phải trả toàn công ty là áp lực rất lớn với Ban Giám đốc về cân đối nguồn trả nợ gốc, trả lãi vay hàng tháng và ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD.

3. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch và cổ tức năm 2015

Căn cứ danh mục các công trình thi công năm 2015 của các đơn vị thành viên và của Công ty mẹ. Sau khi cân đối năng lực sản xuất và điều kiện thực tế, khả năng phát triển và mở rộng thị trường, nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước và nguồn vốn đầu tư nước ngoài, các nguyên nhân chủ quan và khách quan. Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 toàn Công ty với những chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng giá trị sản lượng : 1.106,8 tỷ đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập : 1.000.0 tỷ đồng
- Tổng thu vốn : 1.005.0 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ : 23,2 tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 50.0 tỷ đồng
 - Trong đó: Đầu tư xây dựng cơ bản Công ty mẹ : 15,0 tỷ đồng
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị : 28,7 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty : 27,4 tỷ đồng
 - Trong đó: Lợi nhuận trước thuế (Công ty mẹ) : 10,5 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến của Công ty mẹ : 12%/cổ phần/năm

3.2. Các giải pháp chính:

3.2.1. Công tác xây lắp:

- Tiếp tục tổ chức thi công tại các công trình lớn đang thi công dở dang, có yêu cầu cấp bách về tiến độ thi công. Tiếp tục đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn vốn cho các công trình đang thi công.
- Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đầu thầu để đạt được kết quả tốt nhất đối với các công trình phải đấu thầu.
- Chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị nhân lực, thiết bị, tài chính cho các công trình sẽ được thực hiện trong năm 2014 như: Thủy điện Lai Châu, bãi đỗ xe ngầm thành phố Đà Nẵng,..
- Tập trung cân đối và điều phối công việc giữa các công ty thành viên nhằm hỗ trợ các đơn vị đang khó khăn đảm bảo việc làm, ổn định cuộc sống người lao động.

3.2.2. Công tác đầu tư:

- Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án.
- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ phòng dự án đầu tư thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo cấp chứng chỉ giám sát, an toàn, quản lý dự án.
- Tập trung quản lý, giám sát nhà thầu thi công tòa nhà CT1.1 thuộc dự án nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp, đảm bảo an toàn, chất lượng. Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.
- Tập trung hoàn thiện và trình duyệt quy hoạch 1/500 dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn - Hải Dương, ký được hợp đồng BT đường nối cầu Hàn ra quốc lộ 138
- Tích cực tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng dự án 4,2ha tại xã Mỹ Đức, Mỹ hào, Hưng Yên. Đôn đốc, giám sát Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sơn Long hoàn thiện thủ tục về đất tại Bãi Cháy, Quảng ninh.
- Thường xuyên theo dõi và nắm bắt kịp thời các chế độ chính sách mới của nhà nước trong lĩnh vực đầu tư dự án, nhất là đối với nhà ở xã hội.

3.2.3. Công tác quản lý tài chính:

- Tiếp tục tập trung quyết toán các công trình đã hoàn thành như: Nhà máy thủy điện Bắc hà, Thủy điện Sơn La.

- Tăng cường thu hồi công nợ để tăng nguồn vốn, tăng khả năng thanh toán và giảm bớt gánh nặng về lãi vay cho Công ty, đặc biệt là các công trình tồn đọng từ lâu như Nhà máy đóng tài Nam triệu, nhà máy đóng tàu Hải dương, nhà máy điện Cao Ngạn, thủy điện A Vương.
- Duy trì quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng truyền thống để đảm bảo hạn mức tín dụng cần thiết, đồng thời phát triển quan hệ với các tổ chức tín dụng khác có lãi suất cho vay phù hợp để sẵn sàng để khai thác nguồn vốn khi cần. Tiếp cận các nguồn vốn cho vay ưu đãi của chính phủ và ngân hàng. Hỗ trợ các đơn vị thành viên mở rộng quan hệ tín dụng với ngân hàng nhằm tạo sự chủ động về nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD và giảm áp lực về vốn cho công ty mẹ.
- Tiếp tục đầu tư tài chính vào công ty LICOGI18.1 và LICOGI18.3 khi 2 đơn vị này tăng vốn điều lệ để đảm bảo tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ là 51% vốn điều lệ các công ty con.

PHẦN IV

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Kinh tế xã hội nước ta năm 2014 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như áp lực về khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm; năng lực quản lý và cạnh tranh của doanh nghiệp thấp. Bên cạnh những khó khăn chung thì lĩnh vực đầu tư xây dựng đã có nhiều khởi sắc, nguồn vốn cho xây dựng, cả từ ngân sách đến nguồn vốn xã hội hóa đã tăng đáng kể, các doanh nghiệp tiếp cận được vốn vay ngân hàng với lãi suất ưu đãi, thị trường vật liệu xây dựng trong năm không có biến động lớn đã góp phần giảm bớt khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp xây dựng.
- Nhận định đúng khó khăn để có biện pháp phòng ngừa, tận dụng tốt những lợi thế và khai thác tốt tiềm năng để tạo sự tăng trưởng là những gì mà Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty mẹ và từng đơn vị thành viên trong hệ thống công ty đã và đang thực hiện để mang lại những kết quả vượt trội trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra.

1. Công tác xây lắp:

- Công tác xây lắp là hoạt động chính của Công ty đóng góp đến 90% tổng giá trị sản lượng và doanh thu của Công ty. Điểm thuận lợi là bước vào năm 2014 khối lượng công việc gói đầu của toàn công ty đã tương đương với 80% kế hoạch năm, tuy áp lực về khối lượng công việc phải tìm thêm không lớn nhưng không vì thế mà các đơn vị chủ quan trong việc tìm kiếm việc làm, thậm chí số hợp đồng lớn được ký kết trong năm 2014 tăng đáng kể.

1.1. Các hợp đồng lớn được ký kết trong năm 2014 trong toàn công ty.

- Các tháng đầu năm 2014, nhiều dự án phát triển hạ tầng xã hội sử dụng vốn Nhà nước, vốn ODA cũng được các ngành, các cấp khởi công và hàng loạt dự án được bổ sung nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, cùng với đó là nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI cũng tăng. Đó là cơ sở để trong năm 2014 Công ty mẹ đã tham gia đấu thầu và trúng thầu một số các dự án lớn như:
 - Công trình Bãi đỗ xe ngầm phía nam Trung tâm hành chính TP.Đà Nẵng là 110 tỷ đồng và công trình thi công hạ tầng Trường đại học FPT là 14 tỷ đồng. Hai công trình này giao cho Công ty LICOGI18.5 thực hiện.
 - Công trình Nhà máy may Crystal Martin tại Bắc Giang: 150 tỷ đồng, giao cho 2 đơn vị là Công ty LICOGI18.3 và LICOGI18.5 thực hiện
 - Công trình nhà công vụ thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Mông Dương: 64 tỷ do Công ty LICOGI18.3 thực hiện.
 - Công trình thi công tuyến đường Phong Châu tại Tp.Nha Trang: 73 tỷ đồng và Cầu Cửu An trục đường Bắc Nam, Hải dương: 173 tỷ đồng. Cả 2 công trình này giao cho Công ty LICOGI18.6 thực hiện.
 - Công trình Trụ sở BIDV Tây nam Quảng Ninh 30 tỷ đồng giao cho Công ty LICOGI18.7 thực hiện.
 - Gói thầu điện, nước thuộc dự án xây dựng Tòa nhà chung cư Học viện quốc phòng: 21,5 tỷ đồng giao cho Công ty CP xây lắp 18 thực hiện.
- Bên cạnh những dự án lớn được Công ty mẹ ký kết hợp đồng thì các công ty thành viên cũng đã dần nâng cao được năng lực cạnh tranh khi trực tiếp tham gia đấu thầu và đã trúng thầu nhiều công trình có giá trị lớn. Một số công ty con cũng đã mạnh dạn mở rộng sang lĩnh vực đầu tư bất động sản ngoài ngành nghề truyền thống, cụ thể:
 - Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI18.1): Kể từ khi cổ phần hóa công ty mẹ năm 2006 và các chi nhánh công ty vào những năm sau đó, công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con. Chủ trương của Hội đồng quản trị công ty mẹ là hỗ trợ về công việc và tài chính cho các công ty con trong giai đoạn đầu mới cổ phần hóa, các công ty con phải từng bước tự nâng cao năng lực cạnh tranh của

mình để tìm kiếm việc làm, đầu tư và tích lũy. Thực hiện đúng chủ trương này, công ty LICOGI18.1 đã chủ động tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu công trình và đầu tư dự án. Các công trình mà công ty LICOGI18.1 đã và đang thực hiện trong vài năm gần đây đều được công ty ký kết trực tiếp với các chủ đầu tư, đặc biệt các công trình trên địa bàn Quảng ninh nơi Công ty LICOGI18.1 có trụ sở chính như công trình: Khu quản lý vận hành điện Uông Bí, Cung quy hoạch hội chợ, Trụ sở trung tâm dịch vụ hành chính công Hạ long và công trình Nhà máy thủy điện Lai Châu,...

Bên cạnh đó, với sự hỗ trợ về thủ tục pháp lý từ công ty mẹ và quyết định đầu tư kịp thời, đúng thời điểm của Ban lãnh đạo công ty LICOGI18.1 thì Công ty LICOGI18.1 đã thành công trong công tác đầu tư khi là công ty thành viên đầu tiên trong hệ thống công ty LICOGI18 có dự án đầu tư bất động sản và tòa nhà cao tầng hỗn hợp văn phòng và căn hộ để bán và cho thuê. Hiện công ty LICOGI18.1 đang tiếp tục triển khai đền bù, giải phóng mặt bằng dự án tại Bí Trung, Uông Bí, Quảng Ninh. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty LICOGI18.1 vừa được tổ chức đã thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 18,75 tỷ đồng lên thành 30 tỷ đồng để tiếp tục nâng cao năng lực tài chính của Công ty.

- *Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI18.3):* là một trong những công ty thành viên đã khai thác khá tốt nguồn vốn FDI trong những năm gần đây, đồng thời duy trì được mối quan hệ với các nhà thầu chính chuyên nghiệp nước ngoài. Đây là một điểm thuận lợi cho Công ty LICOGI18.3 bởi ngoài việc học hỏi được kinh nghiệm quản lý từ nhà thầu chính chuyên nghiệp thì các thủ tục thanh quyết toán không phức tạp và không bị kéo dài do đó khả năng thu vốn rất nhanh, giảm nhiều chi phí liên quan khác nên lợi nhuận được đảm bảo. Năm 2014 Công ty LICOGI 18.3 đã ký kết thêm được một số hợp đồng: Xây dựng nhà máy Paloma tại Hải phòng có giá trị 23 tỷ đồng, nhà máy Matsuda tại Hưng Yên 13 tỷ đồng, nhà máy ABCD Hải dương mở rộng 10 tỷ đồng, nhà máy Shinetsu Hải Phòng mở rộng 14 tỷ đồng, một số hạng mục của Nhà máy Honda Vĩnh phúc 18 tỷ đồng,...
- *Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5 (LICOGI18.5):* Năm 2014 thực sự là một năm đột phá và ghi nhận là một năm vượt khó thành công của Công ty so với năm 2013 khi giá trị sản lượng, doanh thu và thu vốn tăng trên 200%. Sau năm 2013 đầy khó khăn khi thiếu việc làm dẫn đến một số chỉ tiêu kế hoạch không hoàn thành thì sang năm 2014 Công ty LICOGI18.5 đã nỗ lực tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu và trúng thầu một số công trình có giá trị lớn, tiến độ thi công nhanh và thu vốn tốt. Cụ thể như: Công trình Nhà máy kỹ thuật Chonghong Việt Nam với giá trị hợp đồng là 61 tỷ đồng, phần hoàn thiện Tòa nhà chung cư Học viên quốc phòng là 63 tỷ đồng, Tòa nhà văn phòng của Công ty TNHH Youngone với giá trị hợp đồng là 27 tỷ đồng,...

- *Công ty CP đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 (LICOGI18.6):* Trong hệ thống các công ty con của Công ty thì Công ty LICOGI18.6 có những khác biệt khi chuyên sâu vào lĩnh vực xây dựng cầu, đường, một trong những lĩnh vực đang được đầu tư khá nhiều gồm cả vốn ngân sách và vốn từ nguồn xã hội hóa. Tuy nhiên lĩnh vực thi công xây dựng hạ tầng cũng là lĩnh vực đòi hỏi năng lực máy móc thiết bị và tài chính lớn, do đó trong những năm vừa qua Công ty LICOGI 18.6, với sự hỗ trợ từ Công ty mẹ đã đầu tư nâng cao năng lực thiết bị chuyên dụng nhằm đáp ứng yêu cầu thi công, đồng thời trong năm 2014 công ty đã tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên mức 50 tỷ đồng để đảm bảo năng lực tài chính khi tham gia đấu thầu. Thực tế công ty đã đấu thầu và trúng thầu những gói thầu có giá trị lớn như: Gói thầu 6B thuộc dự án Thi công xây dựng công trình đường Nha trang đi Đà Lạt đoạn Nha trang - Diên Khánh có giá trị 295 tỷ đồng. Dự án thi công xây dựng tuyến đường Phong Châu tại thành phố Nha Trang thì ngoài hợp đồng Công ty mẹ đã ký, Công ty LICOGI18.6 đã chủ động đấu thầu, thương thảo và ký kết hợp đồng trị giá 293 tỷ đồng, nâng tổng giá trị gói thầu do Công ty thực hiện lên 366 tỷ đồng.

1.2. Việc thực hiện thi công các công trình lớn:

- Về cơ bản các công trình lớn do Công ty mẹ điều hành đều cơ bản hoàn thành các việc chính trong năm 2014, khối lượng công việc còn lại không nhiều, chủ yếu tập chung vào làm hồ thanh, quyết toán. Cụ thể:
 - Công trình Nhà máy thủy điện Nậm Múc: Năm 2014 triển khai thi công có nhiều thuận lợi, đến nay đã cơ bản hoàn thành các công việc chính, chỉ còn lại những công việc nhỏ, khối lượng thi công ít. Các công việc tiếp theo là tiến hành di chuyển thiết bị ra khỏi công trường, làm hồ sơ thanh toán với chủ đầu tư.
 - Công trình Nhà máy nhiệt điện Mông Dương: Tập chung cho công tác bảo hành và sửa chữa khiếm khuyết. Riêng gói thầu Nhà ở phục vụ quản lý vận hành được ký trong năm 2014 bắt đầu triển khai thi công theo tiến độ, công trình dự kiến hoàn thành vào quý II/2015.
 - Công trình cầu Hàn: Cả 3 gói thầu 1,2 và 3 đều thực hiện theo tiến độ của Chủ đầu tư đề ra, việc thanh toán tốt vì khối lượng đến đâu đều lên phiếu giá thanh toán tới đó.
 - Công trình Nhà hát tỉnh Vĩnh Phúc: Đây là công trình thi công đòi hỏi tiến độ và bắt buộc phải hoàn thành để Chủ đầu tư đưa vào sử dụng. Do đó công ty mẹ đã hỗ trợ rất nhiều cho công ty LICOGI18.7 trong việc thi công nhằm đẩy nhanh tiến độ, đến cuối năm 2014 các hạng mục chính về cơ bản đã được hoàn thành để đưa vào sử dụng một phần công trình. Tiến độ thi công đã được chủ đầu tư gia hạn đến 30/3/2015 và ngày 12/2/2015 UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã tổ chức khánh thành giai đoạn 1 của dự án. Về thanh toán: thi công đến đâu thanh toán đến đó, tuy nhiên tỷ lệ được thanh toán theo

hợp đồng thấp, khối lượng phát sinh nhiều lại chưa được duyệt thanh toán do đó việc thu vốn được ít so với kế hoạch đề ra.

- Công trình Bãi đỗ xe ngầm phía nam Trung tâm hành chính TP.Đà Nẵng đang thi công móng sàn cốt 0.00 theo đúng tiến độ đề ra, tổng giá trị thực hiện được khoảng 80 tỷ đồng, công trình dự kiến đến quý II/2015 thì hoàn thành.
- Công trình Nhà máy may Crystal Martin Bắc Giang được 2 đơn vị thi công gấp rút và hoàn thành, bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng từ tháng 12/2014, tổng giá trị quyết toán công trình là 153,3 tỷ đồng.
- Một số công trình cầu đường như các gói thầu của Cầu Hàn vẫn đảm bảo tiến độ đề ra, việc thanh toán vẫn đảm bảo tốt do thi công đến đâu lên được phiếu giá đến đó. Hai công trình cầu đường tại Nha trang được ký hợp đồng trong năm 2014 mới triển khai phần cọc khoan nhồi và những công việc ban đầu khác, dự kiến tiến độ thi công sẽ tập trung cao điểm trong năm 2015.
- Ngoài ra các công trình do các công ty thành viên trực tiếp quản lý và điều hành vẫn đảm bảo tiến độ đề ra như:
 - Công trình Nhà máy ChongHong và Nhà máy Youngone (Công ty LIOCGI18.5) hiện tại đã cơ bản hoàn thành, dự kiến đưa vào sử dụng trong quý II/2015.
 - Công trình cầu Tà Bán đang tập trung thi công sau một thời gian dài làm cầm chừng để phục vụ tích nước cho Thủy điện Trung Sơn.
 - Công trình Đèo Cả và 6 cầu trên quốc lộ 1 vẫn tiếp tục thi công và thanh toán theo tiến độ.
- Đánh giá chung là các dự án do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thi công trong năm 2014 đều đạt chất lượng, tiến độ, đảm bảo an toàn được Chủ đầu tư đánh giá cao.

2. Công tác đầu tư:

- Đầu tư dự án: Các dự án của Công ty đầu tư và các dự án đầu tư mà công ty tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Hiện công ty mới triển khai xây dựng được dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp ở Hải Dương. Tuy nhiên việc bán các căn hộ của dự án nhà ở xã hội Hải Dương còn chậm nên cũng ảnh hưởng đến việc huy động vốn cho dự án. Cụ thể:
 - Dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại xã Ái Quốc, TP Hải Dương, Hải Dương: Hiện đang thi công tòa nhà CT1.1, tiến độ dự án vẫn đảm bảo, dự kiến đến hết quý 1 năm 2015 công trình có thể bàn giao, vận hành và đưa vào sử dụng đảm bảo đúng cam kết tiến độ bàn giao nhà theo như hợp đồng chuyển nhượng căn hộ đã ký với các khách hàng. Dự án bước đầu đã bán được khoảng 11 căn hộ/82 căn.

Công ty đã tăng cường công tác tiếp thị bán hàng, ký hợp đồng hợp tác với ngân hàng BIDV để cho khách hàng có nhu cầu vay tiền mua nhà.

- Tòa CT7 thuộc Khu đô thị mới Thịnh Liệt (quận Hoàng Mai - Hà Nội): Năm 2014 tiếp tục là một năm bất động của Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt, trong năm 2014 vẫn gần như không triển khai thêm được công việc gì. Tổng công ty chưa kết thúc phần giải phóng mặt bằng lô CT7 nên chưa bàn giao mặt bằng cho các nhà đầu tư thứ cấp.
 - Dự án khu đô thị mới Bắc cầu hàn – Hải Dương: Diện tích dự án khoảng: 86 ha (diện tích được điều chỉnh lại cho phù hợp). Hiện dự án đang trong giai đoạn quy hoạch 1/500, trình và phê duyệt Hồ sơ đề xuất. Dự án đã phải đẩy lùi tiến độ ký hợp đồng BT với UBND tỉnh Hải Dương do chỉ đạo của UBND tỉnh Hải Dương đồng ý về mặt chủ trương cho Công ty đầu tư khoảng 6 km đường nối từ quốc lộ 5B sang Quốc lộ 183 theo hình thức BT. Dự kiến đến quý IV năm 2015 mới có thể tiến hành các thủ tục ký hợp đồng BT và triển khai thực hiện dự án.
 - Dự án Nhà máy sản xuất bê tông và kết cấu thép tại xã Minh Đức, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên với quy mô khoảng 4,5ha. Trong năm 2014 đã triển khai xong tuyến đường từ dự án đến đường quốc lộ 5, hiện đang xúc tiến tìm kiếm và chuyển nhượng dự án cho đối tác có nhu cầu.
 - Các Dự án Công ty tham gia góp vốn khác vẫn trong quá trình lập quy hoạch và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Công tác đầu tư tài chính dài hạn:
- Đầu tư vào các công ty con: Tính đến hết năm 2014 công ty mẹ vẫn duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty, trong đó năm 2014 công ty LICOGI18.6 đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng. Năm 2015 công ty LICOGI18.1 tăng từ 18,75 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng, LICOGI18.3 đang xây dựng phương án tăng vốn để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất chủ trương tiếp tục đầu tư để duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại các công ty thành viên. Nhìn chung các đơn vị thành viên trong công ty đều đảm bảo chi trả cổ tức từ 12,5~15%, trừ công ty LICOGI18.7 là không có cổ tức.
 - Đầu tư dài hạn khác:
 - Công ty vẫn duy trì vốn góp tại Công ty CP BOT Quốc lộ 2 với số vốn góp chiếm 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOT QL2. Công ty vẫn hoạt động tốt, nguồn thu ổn định, tỷ lệ cổ tức dự kiến cho năm 2014 là 20%/cổ phần.

- Công ty CP du lịch và vận tải Hương Sơn (HUTRANCO) với số vốn góp chiếm 2,9% vốn điều lệ. Công ty HUTRANCO vẫn duy trì mức tăng trưởng tốt, năm 2014 đã tạm ứng 24% cổ tức.
- Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà với số vốn góp của Công ty chiếm 7,21% tổng số vốn điều lệ, năm 2014 Công ty thủy điện Bắc Hà chưa trả cổ tức. Dự kiến trong quý II/2015 công ty sẽ chuyển nhượng lại toàn bộ cổ phần cho Tổng công ty LICOGI

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Công ty đã xây dựng được bộ quy chế quản lý nội bộ cho từng lĩnh vực hoạt động của công ty, do đó từ công tác phê duyệt của HĐQT đến việc triển khai thực hiện của Ban giám đốc và các phòng ban chức năng được thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng các quy định, trình tự.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty: Trên cơ sở kế hoạch cả năm Ban giám đốc đã lập kế hoạch sản xuất cho từng quý và hàng tháng đều lập báo cáo thực hiện để trên cơ sở đó HĐQT có những chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo kế hoạch đã đề ra. Từ việc thực hiện như vậy nên năm 2014 Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường năm năm 2014 đề ra.
- Để nắm rõ hơn tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên và nhằm xây dựng kế hoạch cho năm sau được khả thi thì vào thời điểm quý IV hàng năm Hội đồng quản trị đều tổ chức và tham gia họp giao ban với các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.
- Việc giám sát thực hiện quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua báo cáo theo tiến độ và kết quả thực hiện tùy theo mức độ và thời gian của công việc.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

3.1. Các cuộc họp:

- Các phiên họp thường kỳ: Theo quý để đánh giá kết quả hoạt động SXKD, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đối với Ban giám đốc và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Họp bất thường quyết định các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT: Sẽ tùy thuộc vào tính chất của sự kiện hoặc thời gian làm việc của các thành viên, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập họp hoặc tổ chức xin ý kiến phê duyệt bằng văn bản.

3.2. Định hướng hoạt động:

- Đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ để đánh giá kết quả hoạt động SXKD của công ty, xem xét việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT đối với Ban giám đốc và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Đối với các cuộc họp bất thường: Sẽ tùy thuộc vào tính chất của sự kiện hoặc thời gian làm việc của các thành viên, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập họp hoặc tổ chức xin ý kiến phê duyệt bằng văn bản để thông qua các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Tháng 7/2015 Luật doanh nghiệp 2014 sẽ có hiệu lực, cùng với việc ban hành các Nghị định, Thông tư hướng dẫn từ Chính phủ và các Bộ, Ban, Ngành. Do đó Hội đồng quản trị cũng với Ban giám đốc sẽ chủ động rà soát lại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty công ty sao cho tuân thủ các quy định của pháp luật để nếu cần thiết phải xây dựng Dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi và trình Đại hội cổ đông năm tới thông qua. Đồng thời rà soát lại các quy chế quản trị công ty, quy chế quản lý nội bộ để sửa đổi, bổ sung các quy định mới cho phù hợp với thực tế và các quy định pháp luật hiện hành nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị Công ty.
- Tăng cường công tác giám sát, báo cáo định kỳ đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.
- Theo dõi sát tình hình kinh tế, các chính sách của Nhà nước để có những quyết sách kịp thời về những lĩnh vực hoạt động của Công ty.

PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Đặng Văn Giang – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Địa chỉ: Số 18, TTĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiên, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty .

Số cổ phần sở hữu: 664.700 cổ phần

- Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị
Địa chỉ: Số 14, ngách 47/76, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán - Thạc sỹ kinh tế
Chức vụ hiện tại: Phó Kế toán trưởng Tổng công ty LICOGI.
Số cổ phần sở hữu: 10.000 cổ phần
- Ông Văn Phụng Hà- Thành viên Hội đồng quản trị
Địa chỉ: 25 Ngõ 4, Đặng Văn Ngữ, Đống Đa.
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện.
Số cổ phần sở hữu: 159.400 cổ phần
- Bà Bùi Thị Nguyên Hạnh- Thành viên Hội đồng quản trị
Địa chỉ: 161B, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.
Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP xi măng Thái Bình.
Số cổ phần sở hữu: 12.500 cổ phần
- Ông Nguyễn Đình Thủy - Thành viên Hội đồng quản trị
Địa chỉ: Số 24, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1
Số cổ phần sở hữu: 183.900 cổ phần

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong kế hoạch hoạt động thì các thành viên HĐQT đều thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, cùng xây dựng các chủ trương, định hướng đúng đắn cho chiến lược phát triển của công ty. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp, cùng đóng góp, đề xuất và phản biện hợp lý trong các cuộc họp do đó chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao.
- Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên thông qua. Đại diện Hội đồng quản trị tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống.

- Trong năm 2014 không có thay đổi nào về nhân sự trong Hội đồng quản trị cũng như Ban giám đốc công ty, theo đó Hội đồng quản trị vẫn gồm 5 thành viên và Ban giám đốc là 3 thành viên.
- Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc trong các lĩnh vực như tín dụng, đầu tư theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:
 - Thông qua kế hoạch và kết quả SXKD năm 2014 để trình Đại hội phê duyệt.
 - Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2014 của Công ty tại Ngân hàng BIDV Bắc Hải Dương, nhận tài sản thế chấp để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ vay tại ngân hàng.
 - Quyết định đầu tư và thanh lý một số tài sản cố định.

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1. Cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên là chuyên trách, 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.
- Trong năm 2014 có thay đổi nhân sự trong Ban kiểm soát. Ông Phạm Văn Nhạ - Thành viên BKS xin từ nhiệm, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã bầu bổ sung ông Bùi Công Phách vào Ban kiểm soát và sau đó Ban kiểm soát đã tiến hành họp và bầu ông Bùi Công Phách làm Trưởng ban kiểm soát Công ty

2.2. Thành viên Ban kiểm soát:

- Ông Bùi Công Phách - Trưởng Ban kiểm soát Công ty
 Hộ khẩu thường trú: Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, Thái Bình
 Nơi ở hiện tại: KTT Công ty LICOGI18.3, thị trấn Bần, Mỹ Hào, Hưng Yên.
 Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
 Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty CPĐT và XD số 18.3.
 Số cổ phần sở hữu: 7.500 cổ phần
- Ông Nguyễn Tuấn Long - Thành viên Ban kiểm soát
 Địa chỉ: Số 6, ngõ 698, đường Lạc Long Quân, P.Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội.
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh.
 Nơi công tác hiện tại: Công ty CP chứng khoán Bản Việt.

- Bà Thân Thị Len - Thành viên Ban kiểm soát

Hộ khẩu thường trú: Phố Đức Minh, phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương

Nơi ở hiện tại: P601, số 28/120 đường Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

2.3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động kiểm soát được thực hiện kết hợp với các phòng ban chức năng trong quá trình tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh và đã được phân công cho từng lĩnh vực. Nội dung kiểm soát cho từng công việc tiến hành theo quý, hoặc theo sự việc cụ thể cho tình hình thực tế đặt ra.
- Năm 2014 Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát:
 - Giám sát hệ thống quản lý, điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty so với Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
 - Giám sát các hợp đồng kinh tế đối với các đối tác bên ngoài và trong nội bộ.
 - Giám sát tình hình tài sản và kết quả lợi nhuận sau một năm sản xuất kinh doanh.
 - Kiểm soát (xác xuất) chứng từ chi tiêu, các khoản tạm ứng so với chính sách của nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cổ đông:
 - Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban với chuyên môn và đi thực tế mô hình quản lý tại một số công trình trọng điểm.
 - Khi nhận được thông tin từ các cổ đông, Ban kiểm soát đã tiếp thu đầy đủ và giải thích cụ thể những sự việc mà cổ đông quan tâm trong khuôn khổ chức năng của Ban kiểm soát

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

3.1. Lương, thù lao của HĐQT, BGD và BKS

- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả là 582.000.000 đồng theo đúng mức đã được Đại hội 2014 phê chuẩn. Trong đó:
 - Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị (05 thành viên) là: 360.000.000 đồng/năm.
 - Tổng mức thù lao Ban kiểm soát (03 thành viên) là: 222.000.000 đồng/năm.

- Ban giám đốc được hưởng theo quy định của nhà nước về hệ số, ngạch bậc, chức vụ, phụ cấp chức vụ kết hợp với chính sách lương của Công ty. Tổng lương và các khoản khác của Ban giám đốc là: 659.400.000đồng

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2014

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu quý I/2014		Số cổ phiếu sở hữu cuối năm 2014		Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CTCP Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc	TCLQ với ông Văn Phụng Hà – TV.HĐQT	80.000	1,48	0	0	
2	Công ty TNHH MTV VPID Hà Nội	TCLQ với ông Văn Phụng Hà – TV.HĐQT	735.900	13,63	815.900	15,11	
3	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	NCLQ đến ông Nguyễn Long Điền – PTGD	18.000	0,33	0	0	

- **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có giao dịch với cổ đông nội bộ

3.3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ về quản trị công ty.

PHẦN VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

- Đơn vị kiểm toán đã được Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 là: Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam - CPA Việt Nam
- Kiểm toán viên: Trần Thị Hương Quỳnh - Số GCNĐKHN kiểm toán: 1618-2013-075-1

- Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- Báo cáo tài chính năm 2014 Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).

Hà nội, ngày 31 tháng 03 năm 2015

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT